

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/HS - ST
Ngày: 21/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Xuân Ban

+ Ông Nguyễn Xuân Trường

- **Thư ký phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Phương – là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Hà.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:** ông Mai Trường Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Hồng S, sinh năm 1982, tại: Hà Nội; Nơi ĐKNKTT: thôn Phúc Th, xã Tân H, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: thôn Đoàn K, xã Tân Th, huyện Lâm H, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Hồng Nhung (đã chết) và bà Vũ Thị Minh; vợ Hoàng Thị Hải; có 02 người con, sinh năm 2007 và sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 22/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt số tiền 10.000.000đồng về tội Đánh bạc tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST, xã chấp hành xong án phạt ngày 11/3/2019; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa;

Bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1975

Địa chỉ: thôn Hòa B, xã Tân Th, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Lưu L, sinh năm 1977

Địa chỉ: tổ dân phố Bò L, thị trấn Đình V, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt

- Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1984

Địa chỉ: tổ dân phố Bò L, thị trấn Đình V, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.
Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 01/04/2023, ông Nguyễn Văn N đang ở nhà của mình thì Đặng Hồng S đi đến nhà và hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, BKS: 49D1-307.64, số khung: 5P10EY42005, số máy: 55P1412066 của ông Năm để S đi thành phố Đà Lạt có công việc. Lúc này, S nói với ông Năm là cho mượn xe đi khoảng 02 đến 03 ngày rồi sẽ mang về trả cho ông Năm. Do là người quen biết nên ông Năm tin tưởng đã đồng ý cho S mượn xe. Sau đó ông Năm đã giao chiếc xe mô tô BKS: 49D1- 307.64 cùng giấy đăng ký xe của chiếc xe mô tô cho S. Đến khoảng 03 ngày sau không thấy S mang xe mô tô về trả nên ông Năm gọi điện thoại cho S để yêu cầu trả xe thì S trả lời là bận công việc trên thành phố Đà Lạt chưa về được. Một tuần sau vẫn không thấy S mang xe về trả nên ông Năm tiếp tục gọi điện thoại cho S để yêu cầu S mang xe về trả nhưng không liên lạc được vì S tắt máy điện thoại. Đến ngày 09/04/2023, do không có tiền để tiêu xài nên S đã tự ý mang chiếc xe mô tô BKS: 49D1-307.64 của ông Năm đến tiệm cầm đồ Hoàng Dương ở thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng cầm cố cho bà Nguyễn Thị Lưu Luyến là nhân viên với số tiền là 15.000.000 đồng, S đã nhận đủ số tiền 15.000.000 đồng và S đã giao xe mô tô trên cho bà Luyến. Khoảng một tháng sau, ông Năm nhắn tin cho S nhiều lần qua mạng Zalo để yêu cầu S mang xe về trả nhưng S không trả. Đến ngày 29/6/2023, ông Năm tiếp tục nhắn tin cho S qua mạng Zalo hỏi “Em không mang xe về trả cho anh đúng không”, thì S nhắn tin trả lời cho ông Năm biết là S đã cầm xe mô tô của ông Năm tại tiệm cầm đồ Hoàng Dương ở tổ dân phố Bò Liêng, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà và nói ông Năm ra chuộc xe giúp S. Lúc này ông Năm biết là S đã mang xe mô tô của mình đi cầm cố nên không đồng ý và gọi điện thoại yêu cầu S phải chuộc xe ra trả cho ông Năm nhưng S vẫn không chuộc xe về trả mà tắt máy điện thoại

không liên lạc được. Đến ngày 14/7/2023, ông Năm đến trình báo cơ quan công an.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter RC, màu đỏ đen, BKS: 49D1-307.64, số khung: 5P10EY42005, số máy: 55P1412066, 01 hộp đồng cầm đồ.

Ngày 14/8/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà có kết luận định giá tài sản số 104/KLĐG đối với tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter RC, màu đỏ đen, BKS: 49D1-307.64, số khung: 5P10EY42005, số máy: 55P1412066 có giá trị là 19.800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS-LH ngày 19/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Đặng Hồng S về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà thực hành quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Hồng S về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Hồng S từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo xác định quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng với diễn biến sự việc xảy ra. Bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, vào ngày 09/4/2023, bị cáo đã có hành vi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter RC, màu đỏ đen, biển kiểm soát 49D1-307.64 của ông Nguyễn Văn Năm để đi lại sau đó đã mang đi cầm cố tại cửa hàng cầm đồ Hoàng Dương thuộc thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng với số tiền 15.000.000 đồng trong khi không được sự đồng ý của ông Nguyễn Văn Năm nhằm mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Chiếc xe mà bị cáo chiếm đoạt của ông Năm được định giá có giá trị là 19.800.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo về hành vi bị cáo đã thực hiện phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đặng Hồng S phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, chỉ vì muốn có tiền chi tiêu mà bị cáo S đã lợi dụng sự tin tưởng của ông Năm khi giao cho S mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter RC, màu đỏ đen, biển kiểm soát 49D1-307.64, S đã chiếm đoạt chiếc xe của ông Năm mang đi cầm cố khi không được sự đồng ý của ông Năm để lấy tiền chi tiêu, trả nợ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi đã thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: xét nhân thân bị cáo không tốt đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 10.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong hình phạt ngày 11/3/2019 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn ham chơi dẫn đến nợ không có tiền trả nên sau khi mượn xe của ông Năm đã chiếm đoạt mang đi cầm cố. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần này không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hậu quả mà bị cáo cầm cố xe máy vẫn chưa được khắc phục. Do đó quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là có cơ sở nên cần chấp nhận một phần. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo, rèn luyện trở thành người công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, bị hại là ông Nguyễn Văn Năm yêu cầu bị cáo Đặng Hồng S bồi thường số tiền 3.000.000 đồng tiền thiệt hại trong thời gian không có phương tiện đi lại và tiền sửa chữa một số phụ tùng hư hỏng của xe mô tô, tuy nhiên tại phiên tòa ông Năm không yêu cầu bồi thường nữa nên cần ghi nhận sự tự nguyện của ông Năm. Đối với anh Nguyễn Huy Hoàng yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên cần ghi nhận.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter RC, màu đỏ đen, biển kiểm soát 49D1-307.64 của ông Nguyễn Văn Năm đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà trả lại cho ông Năm; còn hợp đồng cầm đồ là chứng cứ của vụ án được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Hồng S phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Đặng Hồng S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Buộc bị cáo Đặng Hồng S phải bồi thường cho anh Nguyễn Huy Hoàng số tiền 15.000.000đồng.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/3/2024), riêng chị Luyến vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy